

Một Vài Ý Niệm Về Chuyện Kiếp

Vũ Văn Nguyễn

I. Vài Mẫu Chuyện Y Học

Hãy tạm gác những mẫu chuyện ly kỳ chung quanh xác ướp các vị vương giả Ai Cập trong các Kim Tự Tháp để nghe những mẫu chuyện hấp dẫn mang tính thời thượng sau đây : Frank mắc chứng nhức đầu kinh niên . Khi được điều trị bằng phương pháp thôi miên - trong giấc ngủ - anh tường thuật rằng kiếp trước anh là sĩ quan không quân Hoa Kỳ, hồi thế chiến thứ hai. Một hôm, vì quá say, anh xô đầu vào cánh quạt máy bay đang xoay tít . Cánh quạt tiện đứt chỗ đội nón của anh. Anh kể rành mạch từng chi tiết: tên tuổi, quân số, đơn vị phục vụ... Người ta truy tìm, sưu tra rồi xác nhận sự

việc xảy ra đúng như anh kể. Anh tử nạn vào năm 1942... Briday Murphy suốt đời chưa từng đặt chân lên Ái-nhĩ-lan. Dưới tác dụng của thôi miên, chị kể bằng thứ thổ âm đặc sệt Ái nhĩ lan rằng chị sinh trưởng ở Meadow, Cork, Ái-nhĩ-lan . Sinh thời chị từng rất nổi tiếng trong vùng cho đến lúc chết, năm 1864. Phải mất thật nhiều công phu tìm kiếm chuyện xảy ra hơn một trăm năm về trước... Và rồi người ta cũng tìm được ngôi mộ của chị và kiểm điểm sự việc xảy phù hợp với lời chị kể. Bà nội trợ Dolores Jay kể bằng thứ tiếng Đức chính thống, thứ ngôn ngữ hoàn toàn Bà không hay biết, rằng Bà đã bị giết cách nay hơn một trăm năm bên Đức. Suzane Lombardo kể rằng kiếp trước chị là nàng Gypsie xinh xắn, cách nay một ngàn năm (!!...??). Volgo hiện sống tại Vancouver quả quyết rằng chị là hậu thân của một hiệp sĩ Anh thời Trung Cổ. Một cô đào chiếu bóng thì tin rằng mình là một trong số tín đồ Thiên Chúa giáo thời sơ khai cách nay xấp xỉ hai ngàn năm, bị đem ra pháp trường Coliseum cho

sư tử ăn thịt... Cách nay không lâu , trong chương trình hội thoại Talk Show Donahue cho trình chiếu một trường hợp hy hữu : bà xồn xồn Soverine khoảng bốn mươi xuân xanh khẳng định rằng bà là thân sinh của hai cụ Fisher. Chuyện... để ngược...trẻ sinh già...lại được hai cụ gật gù... xác nhận. Người xem vặn hỏi, hai cụ và "Thân Mẫu" giải đáp rành mạch, ăn khớp không chê chối vào đâu được. Những mẩu chuyện vừa kể là những mẩu chuyện được phát hiện trong lãnh vực Y khoa... không may mắn dính líu gì đến niềm tin của bất cứ Tôn giáo nào. Vì thế, hãy tìm đến giải đáp khoa học thực nghiệm.... Bác sĩ Ian Stevenson thâm thập và nghiên cứu trên hai ngàn hồ sơ bệnh lý các trường hợp tương tự. Trong cuốn *Psychic Voyages* (Du hành vào cõi Tâm Linh) đã kết luận: "*Phần lớn các trường hợp kể lại đều là hoang tưởng, bịa đặt giả mạo do tác dụng của thôi miên, hoặc là thứ ảo ảnh ảo giác nào đó.* Tuy nhiên, còn lại một số trường hợp rất hiếm, sau khi nghiên cứu và xác minh cẩn trọng, phải thừa nhận là

đúng. Những trường hợp cá biệt này ta có thể lý giải rằng '*Kiếp Trước*' là một thứ *Hoài Niệm* (*remembrance*), được tiếp nhận qua một cảm quan đặc biệt gọi là *Tri Giác Ngoại Cảm* (*Extra Sensory Perception*). Lý giải Y học dừng lại ở Tâm sinh lý Thực nghiệm. Vượt qua giới hạn này, mời bạn bước sang lãnh vực Triết Học.

II. Truyện Triết Gia:

1. *Chuyện cổ Hy Lạp*

a. *Bạn còn nhớ định lý Pythagores ? ...*

Chuyện kể rằng Pythagores (Thế kỷ thứ 6 trước Tây lịch) đã tự thú bản thân ông đã trải qua sáu lần chuyển kiếp; lần thứ nhất sanh làm chiến sĩ (*warrior*) thành Troie, kiếp thứ hai làm tiên tri (*prophète*), kiếp thứ ba làm nông dân cày ruộng. Ba kiếp liên tiếp làm đàn ông cũng chán, kiếp thứ tư đầu thai làm nhi nữ. Đến thì cập kê, kết hôn với một ông chủ tiệm tạp hoá. Chẳng rõ oan nghiệp thế nào, sang đến kiếp thứ năm lớn lên chọn

làm gái thanh lâu đưa người cửa trước rước người cửa sau , "nàng" Pythagores lãn lóc với những mối tình hờ của những chàng trai hào huê phong nhĩ pheniciens. Sau cùng, khi nợ trần đã hết, kiếp thứ sáu trở lại trần gian là một chàng trai tuấn tú, một thiên tài toán học và một nhà lý số (*astrologue*) nổi danh.

b. *Sang Chuyện Platon...* Ngày nay, bạn trẻ dễ nhớ đến từ amour platonique (tình yêu lý tưởng) hơn là mớ Triết học siêu việt của Platon? Bạn có lý... Tuy nhiên, ít nhiều gì từ 'platonique' cũng dính líu đến chuyện kể sau đây: *Platon dạy các môn sinh rằng một số hồn ưu tuyển (élites) có thể chuyển từ kiếp này sang kiếp khác.* Lý giải chuyện này, ông đem dụ ngôn *Cái Hang Động (La Caverne)* ra kể, đại khái thế này... Trong nhà bạn có hàng chục cái ghế hình dáng thể loại, ni tác hoàn toàn khác nhau. Vậy, cái gì đã khiến bạn gọi từng chiếc đơn lẻ kia gộp chung lại trong Danh Từ Chung 'Ghế'. Ghế là một ý niệm phổ quát, bao trùm' phải không bạn ? Đến thăm

nhà vườn, bạn gặp nào mít, nào ổi, xoài, chuối, cam nhãn... Bạn gộp chung loài Thảo mộc ấy vào danh từ "Cây An Trái". "Cây ăn trái" là một ý niệm chung, bao trùm phổ quát. Nó không chỉ thị một sự vật đặc thù cá lẻ cụ thể nhất định nào, nó vừa nằm trong từng đơn vị riêng biệt ổi mít xoài, nhưng đồng thời nó vượt lên, bao trùm tất cả những loại cây mang cùng một đặc tính 'ăn trái'... Cứ thế... ý tưởng và ngôn ngữ của loài người đều ít nhiều mang tính chất vừa cụ thể vừa trừu tượng. *Theo Platon, Kho Tàng Ý Niệm được 'cấy' sẵn trong não bộ ta, từ lúc ta thành người trong bụng Mẹ, giống như một Chương Trình được cất (save) trong Bộ Nhớ của Máy Điện Toán (computer) vậy. Lớn lên, nhìn thế giới sự vật chung quanh ta, ta nhớ lại (remembrance) những hình ảnh xưa mà nhận diện, gọi tên, như "display" một Program. Thế giới ta sống chỉ tồn tại những sự vật cá lẻ, đơn chiếc, chẳng bao giờ có được sự vật bao trùm phổ quát như Ý Niệm cả. Vậy tất yếu phải có một nơi ở, địa chỉ thường trú hay hộ khẩu của Ý Niệm,*

Platon gọi nơi đó là Thế Giới Linh Tượng (Le Monde des Idées). Ông ví von thế này: con người sống trên dương thế chẳng khác nào sinh vật sống trong một cái hang, cái động bịt kín (la caverne) cách ly với ngoại giới, chỉ tiếp xúc được với sự vật bên ngoài qua các hình bóng (silhouettes) chiếu trên vách đá nhờ một lỗ thông ánh sáng phía trên. Hình bóng sự vật tất nhiên là ảnh ảo, bất toàn, bất túc. Vật Thật, Cảnh Thật, Ảnh Thật...chỉ tồn tại trên Thế Giới Linh Tượng mà thôi. Thế giới Linh Tượng ở đâu thì ông không bàn tới, nhưng lại cho rằng một số hồn ưu tuyển (élites) đã từ Thế Giới Siêu việt này xuống thế gian để giáo hóa chúng sanh... Trong số này có lẽ có Einstein, Pasteur, Gandhi..., Bill Gates, Bill Clinton (?!!!...)... và biết đâu chẳng có... bạn và t..ui nữa, dân 'căn me' mà .

2. Chuyện Tây phương ngày nay

Năm 1993 Beatly Eadie kể lại kinh nghiệm hồi sinh từ cõi chết của bà, rồi kết luận: "*Tất cả mọi sự mọi vật đều được cấu tạo bằng những Thiêng Liêng trước khi được cấu tạo bằng năng lực vật chất... Trái đất chỉ là cái bóng của sự mỹ lệ vinh quang mà thôi. Nó phản ánh sự tuyệt hảo của Cõi Tâm Linh. Thật là khôi hài khi những cá nhân tưởng mình đã phát hiện ra điều này điều nọ. Họ không biết rằng các tư tưởng sáng tạo mà con người có được chỉ là do phản ứng vô hình, phát sinh từ cõi trên. Những phát minh quan trọng hay phát triển về kỹ thuật đều phát xuất từ cõi Tâm Linh. Chính những cá nhân ở trên cõi đời tiếp nhận được nguồn cảm hứng này rồi mới tạo ra phát minh. Từ xưa, Con Người (!?) đã lựa chọn sứ mạng xuống Trần để góp phần vào công việc chung. (Trở Về Từ Cõi Sáng - Nguyễn Phong, Làng Vãn).*

Chẳng hay sự thực ' cô nàng' Eadie kể theo kinh nghiệm bản thân lúc lìa thế xuống chơi nơi âm phủ... hay có chút hơi

huống ảnh hưởng Platon trước khi chết (???!). Riêng bạn và t..ui, chúng ta có quyền nghĩ khác được lắm chớ, chẳng hạn Aristote sống xấp xỉ đồng thời với Platon thì cho rằng Ý Niệm là sản phẩm của khả năng phân tích và tổng hợp nơi con người chúng ta. Vậy để dung hòa xin mượn ý của Triết gia Đức Karl Jaspers : " Người ta không đồng ý với nhau về triết học là gì và triết học có giá trị như thế nào" (Introduction à la Philosophie, chương Dẫn Nhập)

3. Đức Khổng Tử dạy rằng...

Bàn về lẽ sanh tử, Đức Khổng Tử dạy " Nhân sanh hữu khí, hữu hồn, hữu phách... Khí hồn phách hội vị chi sanh" người ta sanh ra có khí có hồn có phách, khí hồn phách hội lại là sanh..." cùng cố tận chi vị Tử. Cố Mệnh giả chi Phân ư đạo chi Mệnh hình ư nhứt chi vị Tánh, hoá ư âm dương tượng hình nhi phát chi vị Sanh, hoá thi giả. Hữu thi tất tắc hửu chung hỹ"...Chia một phần ở trong đạo tự nhiên của trời đất ra gọi là Mệnh, rõ hình ra ở cái lý nhất quán ai cũng

như ai gọi là Tính. Biến hoá ở âm dương mà thành ra có Tượng, có Hình gọi là Sanh, hoá đến cùng số hết gọi là Tử. Cho nên Mệnh là cái bắt đầu của Tính, Tử là cái cuối cùng của Sanh (Khổng Tử Gia Ngữ).

Đối với Ngài chết không phải là hết mà chỉ hết cái hình hài mà thôi. Cái khí tinh anh tức là tinh thần, thì lại về chỗ sáng rõ hơn trong vũ trụ..." *Tử tất qui Thổ, cốt nhục tề ư hạ, âm vi dã thổ, kỳ khí phát dương ư thượng chi chiêu minh"*...Chết thì xương thịt chôn dưới đất, còn lại cái khí tinh anh thì lên khoảng không gian, sáng rõ rục rỡ . Chết thì thể xác tan nát đi, nhưng cái Tâm hay Hồn thì về Trời, vì thế người xưa nói '*Sanh ký Tử qui"*... sống gửi thác về. Theo Nho gia của mình mà còn mờ ảo với thế giới hiện sanh trần tục. , người ta không chết hoàn toàn mà sống ở thể phân thân, xác thì hư nát còn hồn thì sống tiếp. Hồn người chết không những cách ly với chính thân xác.. "*Tri tử nhi Trí từ chi, bất nhân, nhi bất khả vi dã. Tri tử nhi trí sinh chi, bất trí, nhi bất*

khả vi dã..."Cho người chết là mất hẳn, không biết gì nữa là bất nhân, không nên theo. Cho người chết là còn biết như lúc hãy còn sống là bất trí, không nên theo (Lễ Ký - Đạm Cung Thượng).

Ở cấp độ cao nhất, theo Lễ Hoá Sinh Biến Dịch của Âm Dương Nho gia không loại trừ khả năng hồn xác con người hợp lại thêm một lần nữa (!!??) Nhưng cái ngày xa xăm ấy... chỉ có Trời mới biết!??...

Nếu quan điểm của Đức Khổng Tử không được bạn tán đồng ư ? Trước bạn, Mao Sếnh Sáng vĩ đại trong cuộc Cách Mạng Văn Hóa Đỏ đã chỉ trích Đức Khổng thật gay gắt, cạn tài ráo máng rồi.

III. Tập Tục và Văn Chương

a. Chuyện Tàu chuyện Ta

Bạn để ý chứ, mỗi khi gia đình người Hoa có người mất phần, trước nhà mỗi đêm thường thắp sáng hai ngọn đèn lồng. Đèn thắp sáng để dẫn lối cho người thân vừa

khuất bóng biết đường tìm về. Theo truyền thuyết Trung Hoa, người mới chết, *hồn còn phảng phất ở chốn dương gian thêm một thời gian khoảng bốn mươi đến bốn mươi chín ngày rồi mới đi đầu thai kiếp khác, hay về âm phủ.* Người chết sống trong trạng thái trung chuyển, nghĩa là hồn sống như một vật thiêng liêng, còn xác thì theo thời gian mà tan nát. Trong nhiều gia đình người Việt, di ảnh của người chết đặt trên khám thờ, được che một tấm vải điều, hàm ý rằng *người chết chỉ khuất bóng mà thôi.* Đó là niềm tin phát xuất từ phong tục tập quán, không gắn liền với một niềm tin tôn giáo nhất định nào.

Như trăm ngàn trẻ em khác, lúc tôi còn nhỏ, mỗi dịp Trung thu về, tay xách đèn lồng, cùng chúng bạn dung dăng rước đèn, miệng nghêu ngao ': "Bóng trăng trắng ngà, có cây đa to có thằng cuội già ôm một mối mơ...". Cuội từ trái đất lên cung trăng chung sống với Hằng Nga không ai biết từ thuở nào... Rồi Lưu Thần, Nguyễn Triệu lạc

vào Tiên cảnh hay cõi Thiên Thai hưởng hạnh phúc bên những nàng tiên xinh đẹp, kiều diễm...*Những Huyền Thoại như thế đem lại sự vui tươi thơ mộng, tăng thêm chất thơ chất nhạc, chất lãng mạn, làm đẹp thêm mỗi nấc tuổi của cuộc đời . Huyền thoại không phải là đối tượng của sự phê phán đúng sai hư thực.* Người ta cứ để vậy cho đời thêm tươi mát, tâm hồn thêm sáng khoái, cho dù nghiên cứu khoa học khách quan phủ nhận chúng... Đẹp tan giặc Ân, thánh Gióng cưỡi ngựa sắt mà bay lên Trời... Sống thêm một kiếp hạnh phúc hơn hay tại một nơi trường sinh bất tử vẫn còn là một Mơ Ước, Mộng Tưởng. Tuy nhiên, hãy nghe tâm sự Tản Đà:

*Nghĩ đời lắm lúc không bằng
mộng*

Tiếc mộng bao nhiêu lại chán đời

b.Chuyện Văn chương thi phú

- ***Chuyện Dân Gian*** : Cô bé *Cinderella* đến Việt nam hóa thân thành nàng Tấm trong *chuyện Tấm Cám* với thật nhiều chi tiết ly

kỳ hấp dẫn được thêm thắt vào. Từ bé, Tấm mồ côi mẹ, sống với dì ghẻ và cô em độc ác cay nghiệt. Đến tuổi biết yêu, Hoàng Tử yêu nàng, nàng yêu Hoàng Tử. Họ sống chan hoà hạnh phúc. Nhưng dì ghẻ và cô em không muốn thế. Bà ghen tức lập mưu tính kế hại nàng. Nàng chết tức tưởi bà vẫn còn căm còn hận. Bà bằm vằm thân xác nàng ra làm mắm dâng lên Hoàng Tử. Mắm ngon thì Hoàng Tử xoi, nhưng xương thì chàng không nuốt được. Nắm xương còn lại đủ làm chất liệu cho nàng hóa kiếp thành chim. Chim đẹp vừa hay hát lại hát thật hay. Tiếng chim hát ngọt ngào, lạnh lót rót mật vào tai hoàng tử, khiến chàng xao xuyến bàng hoàng ngẩn ngơ :

Trả trả tranh tranh

Có phải vợ anh

Chui vào tay áo...

Chim trả chui tọt vào tay áo Hoàng tử, để mặc chàng vuốt ve môn trốn. Hoàng tử càng yêu thương con chim bé bỏng bao nhiêu, dì ghẻ càng tức khí hậm hực bấy nhiêu. Bà lại tìm cách sát hại con chim xinh

đẹp một lần nữa. Chim chết, hoàng tử buồn lắm. Chim chết, nhưng hồn Tấm vẫn còn tha thiết yêu chàng. Vì yêu, Tấm quyết sống thêm một kiếp nữa. Nàng hóa thân nằm trong trái thị, để bà cụ rước về... "*Thị thị! Rúc vào bị bà...*" Những lúc cụ vắng nhà, Tấm từ quả thị chui ra dọn dẹp quét tước, nấu ăn giặt giũ. Xong việc lại chui vào trái thị. Cụ thấy lạ, để tâm rình rập. Cụ bắt quả tang. Tấm sững sốt, bẽn lẽn, không còn tìm được thị mà chui vào nữa... Rồi một hôm, *Hoàng Tử* đi qua... Tay trong tay, hơi thở trong hơi thở, rộn ràng cùng nhịp tim, họ quấn quít lấy nhau như thuở ban đầu. *Hoàng Tử* rước nàng về cung. Họ sống trong cung vàng điện ngọc, chan hoà mật ngọt của tình yêu và hạnh phúc.

Trong toán học, định đề là thứ chân lý không thể chứng minh được, nhưng dùng nó để lý giải chứng minh những bài toán hình học thì lại rất hiệu nghiệm. Trong văn chương, *huyền thoại Hóa Kiếp hay chuyển kiếp được vận dụng khéo làm tăng thêm tính*

hấp dẫn, vẻ duyên dáng, tạo thêm mỹ cảm nơi người đọc, người nghe . Vì Tình yêu, Tấm trải qua bốn lần chuyển kiếp. Nhân vật Tấm là hư cấu, tất nhiên chuyện chuyển kiếp của Tấm 'Không có trong sự thật' - theo kiểu nói của Văn Cao - Vậy mà cái hư cấu, không thật lại đưa ta vươn tới cái đẹp, cái tuyệt vời của tình yêu, sự chung thủy.

Chuyện Chữ Nghĩa: Gặp cảnh đời đen bạc ,
Nguyễn Công Trứ tức cảnh mà ca rằng:

*"Ngồi buồn mà trách Ông Xanh
Khi vui muốn khóc, buồn tênh lại cười
Kiếp sau xin chớ làm người
Làm cây thông đứng giữa Trời mà reo
Giữa Trời vách đá cheo leo
Ai mà chịu rét thì... trèo với thông"*

Trèo với Thông để mà chịu rét thì ít ai dám. Nhưng lắng nghe tiếng thông rì rào bên hồ Than Thở, âu cũng là điều thích thú gây nguồn cảm hứng cho nhạc cho thơ. Trong tiếng Thông reo, hình như có phảng phất ít nhiều đau thương bi hận của cuộc đời ba chìm bảy nổi Uy Viễn Tướng Công. Vậy thì chuyện chuyển kiếp làm cây thông của

Nguyễn Công Trứ chỉ là cái cớ để Ông giải toả nỗi lòng, thế thôi.

Nhân lúc cao hứng Tản Đà tự thú mình là Trích Tiên được Trời sai xuống để truyền bá thuyết Thiên Lương cho đời :

*"Trời rằng không phải là trời da^y
Trời định sai con một việc này
Là việc Thiên Lương của thiên hạ
Sai con xuống thuật cùng đời hay..."*

Thuyết Thiên Lương mà Tản Đà rao giảng được ít ai lưu tâm . Nhưng những vần thơ tài hoa, óng ả mượt mà của ông thì được người đời trân quý. Tản Đà làm thơ, chứ không viết kinh kệ hay giáo lý. Không ai tin Ông là Tiên hay Thánh cả. Câu chuyện Trích Tiên được Ông thêm thắt vào cho ý thơ thêm ý vị, đượm đà... *Văn chương điểm tô cho đời thêm đẹp tươi trong sáng. Nó không nhất thiết xác minh sự việc có thật hay giả tưởng.* Huyền thoại, hư cấu, giả tưởng là những "ngón nghề, bửu bối" của nhà văn, nhà thơ. "*Chuyến Kiếp*" được xử

dụng trong văn chương như một thứ huyền thoại hơn là một chân lý khách quan của khoa học thực nghiệm .

IV. Câu Chuyện Khảo Cổ:

Chuyện Khảo Cổ giúp ta nhìn lại ý niệm Chuyển Kiếp của loài người từ rất xa xưa. Trước hết là *Chuyện Trung Hoa*. Tháng Bảy, năm 1968 nông dân vùng núi phía Tây tỉnh Hà Bắc bắt gặp một ngôi cổ tự rêu phong. Họ tò mò cầm cái đầu sư tử đá xoay thử, hàng chục mũi tên từ trong cổ con sư tử đá bắn ra tua tủa . Thấy chuyện lạ, người ta xoay thử đầu một con sư tử khác, toàn thân con sư tử đá nhảy bắn lên, để lộ một lỗ hổng. Lỗ hổng này chính là cửa đường hầm. Theo bậc thang đường hầm, đám nông dân đi đến một căn phòng rộng bằng bốn chiếu lớn. Ở giữa có kê một chiếc sập cẩm thạch, chạm trổ tinh vi, chung quanh chõng chất đồ gia dụng và châu báu

ngọc ngà, sách vở cung tên gương giáo. Giữa sập là một xác ướp còn tươi tốt nguyên vẹn, quần áo còn rực rỡ như mới. Thi hài còn phẳng phất mùi thơm. Chiếc áo được đan kết bằng hai ngàn mảnh ngọc vuông, có khoen lỗ khâu chỉ bằng vàng ghép lại. Đó là thân xác của Trung Sơn Tinh Vương. Theo sử liệu Trung Hoa, Lưu Thắng, con thứ của vua Văn Đế nhà Tây Hán cách nay 2100 năm làm vua nước Trung Sơn, tức là tỉnh Hà Bắc và Trực Lệ Trung Quốc ngày nay.

Chuyện Ai Cập: ở Ai Cập những chuyên viên về xác ướp đã xác định rằng có những xác ướp hơn mấy chục ngàn năm vẫn còn tươi nguyên vẹn. Công việc ướp xác trải qua nhiều công đoạn; Trước hết người ta moi hết ruột gan phèo phổi ra, sau đó bỏ mật cưa có trộn thêm hương liệu và chất sát trùng vào bụng rồi quấn vải cho thật kỹ. Xong đặt vào quan tài bằng đá hay bằng gỗ quý. Trên quan tài phải đặt tượng đá tạc thật giống người chết để sau này linh hồn người chết dễ nhận biết mà nhập vào xác.

Vào thời Thượng cổ, người Trung Hoa và người Ai Cập rất chú trọng đến thuật ướp xác. Theo quan niệm có từ rất xưa thì khi chết xác con người sẽ tan nát đi và linh hồn cũng tan nát theo. Nhưng nếu xác được bảo tồn nguyên vẹn thì linh hồn sẽ bất tử. Rồi một ngày đẹp trời nào đó sẽ nhập vào xác cũ mà sống lại chính cuộc đời trần gian.

Tuy nhiên đến nay người ta chưa ghi nhận được một trường hợp nào xác ướp sống lại.

V. Chuyển Kiếp là Tín Điều Nền Tảng Của nhiều Tôn Giáo Lớn

Ấn Giáo (*Hinduism*) và Cơ Đốc Giáo (*Christianism*) là hai Tôn giáo hàng đầu của nhân loại. Ấn Giáo lấy thuyết *Luân Hồi Quả Báo (réincarnation)* làm căn bản, Cơ Đốc Giáo tin tưởng vào sự *Sống Lại (résurrection)* ở kiếp sau.

1. Ấn Giáo (*Hinduism*)

Ấn Giáo vừa là một Tôn Giáo vừa là một tổ chức xã hội (*Social System*). Ấn Giáo được triển khai hơn bốn ngàn năm trăm năm về trước, khi các bộ tộc Aryan xâm nhập vào xứ này, mang theo Thánh Kinh Vệ Đà (*Védas*). Ấn Giáo trải qua nhiều giai đoạn khác nhau. Vào thời Nguyên Thủy Vệ Đà (*Vedic period*), Ấn Giáo vượt lên như một niềm tin lạc quan về trần thế. Tín đồ tin thờ những vị Thần Tự Nhiên như Thần Lửa, Thần Bầu Trời, Thần Bão, Thần Chiến Tranh. Tiếp đến Thời Kỳ Brahma (Đại Ngã - *Brahmanic Period*). Vai trò của các vị Đạo Trưởng (*priest*) được mở rộng, các khái niệm căn bản về giai cấp xã hội được triển khai, ý niệm về Luân Hồi, Quả Báo được hình thành vào khoảng thế kỷ thứ 7, thứ 8 trước Tây lịch. Từ thuyết Đa Thần Tự Nhiên, dần dà tín đồ Ấn giáo tìm về niềm tin Độc Thần (*Monotheism*). Họ cho rằng các Vị Thần mà họ tin tưởng chỉ là các Diện khác nhau của một vị Thần Duy Nhất là Brahma (Đại Ngã). Chính Brahma cũng là Atma (Tiểu Ngã hay

Hồn) của mọi sinh vật. Từ đó Ấn Giáo khám phá phương thức mà Atman (Tiểu Ngã hay hồn) có thể giải thoát khỏi vòng sinh tử luân hồi (*réincarnation*) để đạt tới Phá Chấp Phá Mê, được giải phóng, đạt tới Mosksha, trở về với Brahma (Đại Ngã). Ấn giáo coi Thế Giới là Ảo Ảnh, là *Maya*. Con người cảm thấy đau khổ và thất vọng vì họ cố công tìm kiếm khoái lạc và thành công trên đời. Vì thế họ thất bại không tìm được Sự Sống Đích Thực trong Brahma (Đại Ngã hay Thượng Đế). Chỉ khi trở về kết hợp với Brahma, Atman (Tiểu Ngã hay hồn) mới giải thoát được khỏi kiếp nhân sinh luân hồi. Một cá nhân chết đi, rồi tái sinh thành một người khác, thậm chí có thể làm một con vật. Cái Nghiệp (*Karma*) của một người là Sức Mạnh Của Những Hành Động định đoạt bản chất (*nature*) của sự đầu thai. Vì thế, những kẻ ác có thể tái sinh làm thành phần của giai cấp thấp hơn trong xã hội, tệ hơn nữa có thể làm kiếp chó, kiếp ngựa hay làm kẻ Tiệt dân (*Intouchables*), những con người không được sắp hạng trong giai tầng xã hội.

Những người đạo hạnh có thể được thăng tiến giai cấp ngay trong đời này hoặc kiếp sau. Dựa trên niềm tin ấy, xã hội Ấn Độ chia làm bốn giai cấp:

1. *Đạo Trưởng và Trí Thức đứng trong giai cấp Brahmin*
2. *Người Chăm Quyền và Chiến sĩ trong giai cấp Kshatriya*
3. *Thương gia và chuyên viên trong giai cấp Vaisya*
4. *Nông dân và lao động chân tay trong giai cấp Sudras*

Lớp tiện dân hay người cùng khổ (*parias*) không được sắp loại, gọi là *intouchable*.

Ấn giáo là nguồn cảm hứng phát sinh một số tôn giáo khác như Phật giáo, Đạo Sikhism, Đạo Janaism.

2. Phật giáo: Việt nam có trên 80% dân số theo Đạo Phật chưa kể Hoà Hảo và Cao Đài ít nhiều thông công giáo lý của Đức Thế Tôn. Bàn về chuyện Luân Hồi nghiệp báo hay tái sinh, là chuyện múa rìu qua mắt thợ. Người viết chỉ mạn phép nhắc lại đôi nét

của môn phái Mật Tông Tây Tạng. Trong cuốn Tử Thư Tây Tạng (*The Tibetan Book of The Dead*) - rất nổi tiếng trong thế giới Tây Phương ngày nay, vòng luân hồi có thể chia làm bốn phần hay bốn giai đoạn:

- 1) *Sống* : Khoảng thời gian từ lúc sinh cho đến khi chết.
- 2) *Chết* : Khoảng thời gian hồn rời khỏi thân xác đến lúc đi vào cõi Sáng (*Dharmata*).
- 3) *Sống trong cõi Sáng*: Khi thần thức được khai mở để kinh nghiệm chân tâm.
- 4) *Tái sinh* : Thời gian chuẩn bị để tái sinh đến khi sinh lại.

3. Cơ Đốc Giáo: Hơn một tỷ tín đồ Cơ Đốc Giáo đều có chung một niềm tin mạnh mẽ rằng Đức Jesus Christ nhập thể làm người (*incarné*), rồi chịu khổ hình Thập giá mục đích là để tái tạo Sự Sống Đời Đời mà nguyên tổ của loài người là Adam đã đánh mất trong Vườn Địa Đàng, khiến loài người phải chết. Nhờ ơn cứu độ của Đức Chúa Jesus qua khổ hình Thập Giá, loài người tái tục thông hưởng đặc sủng của Thượng Đế

ban cho: loài người sẽ còn chết, nhưng chỉ là chết tạm, rồi khi Đức Jesus trở lại trần gian, thì mọi người sẽ sống lại (*resurrection*) trong chính thân xác cũ của mình và sẽ sống mãi trong cõi vĩnh hằng. Những Tín Điều Căn Bản của Cơ Đốc Giáo được đúc kết lại thành một bản kinh, gọi là Kinh Tin Kính (*Credo*), trong đó có điều : "...Tôi tin xác loài người ngày sau sẽ sống lại và sẽ sống đời đời"

VI. Vài Ý Nghĩ Tản Mạn

Mơ Ước hay *Dự Tưởng* (*Dream, Expectation*) Sống Thêm Một Kiếp hay *Chuyển Kiếp* là một khuynh hướng rất tự nhiên, biểu hiện qua các khía cạnh sinh hoạt và tư tưởng khác nhau trong suốt tiến trình lịch sử nhân loại. Kiếp Sống Khác tồn tại dưới bốn dạng khác nhau tùy theo quan niệm : *Thiên Lương*, hồn tiếp tục sống, còn xác

thì hư nát đi; Hồn trở về *Sống Lại* trong thân xác cũ (*resurrection*); Hồn đi *Đầu Thai* vào một thân xác mới (*reincarnation*); Con người còn *sống nguyên vẹn di chuyển đến một nơi bất tử* bất diệt. Tuy nhiên Khoa học cũng như Triết học Văn Chương... không xác quyết được tính hư thực sai đúng của Vấn Đề này. Chỉ có niềm tin Tôn giáo mới đủ tư cách và thẩm quyền hướng dẫn tín đồ tin nhận mà thôi .

Truyền thống Việt nam sản sinh được thật ít triết gia, nhưng lại có thật nhiều bậc hiền nhân quân tử, sống theo lẽ "Tri hành hiệp nhất". Chuyện kể về trường hợp Từ Thức vừa phản ảnh một mảng sống thực vừa hàm chứa một nhân sinh quan rất...Việt nam.

Cuối đời Trần (1388-1398), Từ Thức được bổ làm quan Tế huyện Tiên Du (Hà Bắc). Ông nổi tiếng thanh liêm chính trực. Gân Huyện có một ngôi Chùa, sân Chùa có trồng một cây Mấu đơn, vào mùa hoa nở,

người đến thưởng ngoạn rất đông Tháng Hai năm Bính Tý 1396, hoa Đơn nở rộ, nam thanh nữ tú tấp nập viếng Chùa. Trong số khách hành hương có một nàng thiếu nữ nhan sắc tuyệt vời, tuổi chừng trăng tròn lẻ; nàng vịn vào cành hoa, cành hoa gãy... Ông Từ giữ nàng lại bất thường tiền... Nàng loay hoay lúng túng. Quan Từ Thức đi qua, động lòng trắc ẩn, cởi áo gấm đưa vào Tăng Phòng xin chuộc lỗi cho nàng. Ai cũng khen Quan Huyện là người hiền đức. Thiếu nữ tạ từ ra đi không bao giờ trở lại... Gặp buổi xã hội nhiều nhường, rầy đây tham quan ô lại, Từ Thức trả ấn từ quan, ngày ngày cùng tiểu đồng ngao du sơn thủy. Một hôm đến cửa Thần Phù (Thanh Hoá), thấy phía chân trời, dăm mây ngũ sắc kết thành hình hoa sen thật đẹp. Chèo thuyền đến nơi, ông gặp một ngọn núi thơ mộng, tức cảnh sinh tình, ông làm một bài thơ, khắc lên vách đá. Bỗng vách đá nứt ra như cánh cửa mở lối đưa vào một hang động tuyệt vời. Từ Thức lần bước đi lên, phong cảnh mỗi lúc một thêm tươi đẹp, đầy hoa thơm cỏ lạ, đầy dẫy lâu đài

tráng lệ nguy nga. Hai Tiên nữ xiêm y lộng lẫy ra mời Từ Thức vào trong. Tiên Bà thướt tha trong bộ xiêm y trắng muốt, ngồi trên giường bảo thất ân cần tiếp rước Khách quý. Tiên Bà nói với Từ Thức:

- Ngày trước con gái ta là Giáng Hương lỡ tay đánh gãy cành Mẫu Đơn, Tiên sinh đã ra tay cứu giúp. Ôn đền nghĩa trả, đó cũng còn là cơ duyên. Ta đề nghị Giáng Hương kết bạn với Tiên sinh. Tiên sinh đồng ý chứ ?!...

Cung điện chãng đèn kết hoa, trái chiếu vẫy rồng, thấp đèn mỡ phụng. Thiên tiên, địa tiên khắp nơi đổ về dự lễ. Yến tiệc toàn đồ trân châu mỹ vị, đặt trên mâm bích ngọc, chén vàng, đĩa ngà. Từng bày tiên nữ ca múa tung bùng hân hoan...

Từ Thức cùng Giáng Hương vui cảnh phu thê nơi Tiên cảnh thắm thoát đã đầy năm... Rồi sương sa gió thổi thổi thúc Chàng nhớ đường xưa đất cũ nơi quê nhà, nỗi nhớ càng lúc càng tăng khiến Chàng ngơ ngơ

ngắn ngắn. Rồi Từ Thức tỏ bày tâm sự với Giáng Hương. Giáng Hương đem chuyện thuật lại với Tiên Mẫu là Ngụy Phu nhân... Phu nhân dọn sẵn cho chàng một cỗ cỗ xa vân (xe mây ngũ sắc). Giáng Hương đau xót tiễn chàng trở về hạ giới, trao cho chàng một phong thư, dặn rằng về tới quê nhà mới mở. Trở lại trần gian, Từ Thức bàng hoàng nhìn cảnh cũ đổi thay, thành quách dân cư đều khác, chỉ còn sông núi là y nguyên. Chàng hỏi thăm những người già cả, thì được biết lúc này nhà Hồ đã mất. Từ Thức bùi ngùi muốn quay lại xe Mây, nhưng xe đã hóa chim tương loan mà bay mất. Mở thư ra đọc thấy có câu: "Kết bạn kỷ ư vân trung, tiên duyên đã đoạn. Phỏng Tiên sơn ư hải thượng, hậu hội vô nhân", ý nói rằng: Kết bạn loan trong mây, duyên xưa đã dứt. Tìm núi Tiên trên biển, dịp khác không còn. Từ Thức buồn bã, mặc áo khinh cừ, đội nón lá vào núi Hoàng Sơn huyện Nông Cống tỉnh Thanh Hóa... Rồi sau đó đi đâu không rõ.

Mơ Tới Một Kiếp Khác ở một nơi hạnh phúc, khi đạt tới rồi vẫn cảm thấy thiếu vắng nhớ cảnh xưa đất cũ ở trần gian, dù cho 'khó thương'. Vậy thì, làm thân con người, Trần Gian và Cuộc Sống Hiện Tại thật là Đáng Quý lắm thay. Phải chăng Chủ thuyết Hiện Sinh bàng bạc trong nếp sống và suy nghĩ của Việt Tộc từ rất xa xưa ???!

Bài viết mang tính phổ thông sơ đẳng, theo lối Chuyện Kể nặng về sự tích, nhẹ phần luận lý khô khan, theo một cấu trúc hoàn chỉnh, cân đối. Kính mong các bậc cao minh yên bác miễn thứ cho.

Toronto, 1999
Vũ Văn Nguyễn